

NỘI DUNG TIN BÀI ĐĂNG KÝ

1. Chuyên mục đăng tin: Bản tin pháp luật số 06 năm 2022.
2. Nội dung tin bài: Văn bản pháp luật mới ban hành có hiệu lực.

Trong tháng 7/2022, các chính sách mới ban hành có hiệu lực liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và người lao động gồm: 03 Nghị định và 02 Thông tư. Phòng Tổng hợp tóm tắt trích dẫn, đăng tải các văn bản trên để người lao động trong Công ty được biết, tham khảo, phục vụ công việc.

DANH SÁCH VÀ NỘI DUNG ĐĂNG BÀI BẢN TIN PHÁP LUẬT

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Hiệu lực văn bản
Nghị định			
01	Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ	19/10/2020	01/7/2022
02	Nghị định số 20/2022/NĐ-CP ngày 10/3/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 119/2015/NĐ-CP ngày 13/11/2015 của Chính phủ quy định bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng	10/3/2022	01/7/2022
03	Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ quy định về quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động	12/6/2022	01/7/2022
Thông tư			
01	Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ	17/9/2021	01/7/2022

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Hiệu lực văn bản
02	Thông tư số 111/2021/TT-BTC ngày 14/12/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán nghiệp vụ thuế nội địa	14/12/2021	01/7/2022

Tóm tắt và trích dẫn

I. Nghị định

1. Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ

Theo đó, thời điểm lập hóa đơn đối với một số trường hợp cụ thể như sau: đối với các trường hợp cung cấp dịch vụ với số lượng lớn, phát sinh thường xuyên, cần có thời gian đối soát số liệu giữa doanh nghiệp cung cấp dịch vụ và khách hàng, đối tác như trường hợp hoạt động cung cấp điện, thời điểm lập hóa đơn là thời điểm hoàn thành việc đối soát dữ liệu giữa các bên nhưng chậm nhất không quá ngày 07 của tháng sau tháng phát sinh việc cung cấp dịch vụ hoặc không quá 07 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ quy ước. Kỳ quy ước để làm căn cứ tính lượng hàng hóa, dịch vụ cung cấp căn cứ thỏa thuận giữa đơn vị bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ với người mua; đối với hoạt động bán điện của các công ty phát điện trên thị trường điện thì thời điểm lập hóa đơn điện tử được xác định căn cứ thời điểm về đối soát số liệu thanh toán giữa đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện, đơn vị phát điện và đơn vị mua điện theo quy định của Bộ Công Thương hoặc hợp đồng mua bán điện đã được Bộ Công Thương hướng dẫn, phê duyệt nhưng chậm nhất là ngày cuối cùng của thời hạn kê khai, nộp thuế đối với tháng phát sinh nghĩa vụ thuế theo quy định pháp luật về thuế.

Trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế không phải trả tiền dịch vụ trong thời hạn 12 tháng kể từ khi bắt đầu sử dụng hóa đơn điện tử gồm:

- Thứ nhất, doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ, cá nhân kinh doanh tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định 118/2015/NĐ-CP.

- Thứ hai, doanh nghiệp nhỏ và vừa khác theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương gửi Bộ Tài chính trừ doanh nghiệp hoạt động tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu công nghệ cao.

Tổng cục Thuế thực hiện hoặc ủy thác cho tổ chức cung cấp dịch vụ về hóa đơn điện tử thực hiện cung cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế không phải trả tiền dịch vụ cho các đối tượng nêu trên.

Ngoài ra, các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, hộ, cá nhân kinh doanh không thuộc 02 đối tượng trên khi sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế, sử dụng hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế thông qua tổ chức cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử thực hiện trả tiền dịch vụ theo Hợp đồng ký giữa các bên.

2. Nghị định số 20/2022/NĐ-CP ngày 10/3/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 119/2015/NĐ-CP ngày 13/11/2015 của Chính phủ quy định bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng

Theo quy định mới, từ ngày 01/7/2022, nhà thầu thi công xây dựng ngoài việc phải mua bảo hiểm đối với người lao động thi công trên công trường, còn phải mua bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự đối với bên thứ ba.

Thời hạn bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự với bên thứ ba là khoảng thời gian cụ thể, tính từ ngày bắt đầu đến ngày kết thúc thời gian xây dựng căn cứ vào hợp đồng xây dựng và được ghi trong hợp đồng bảo hiểm.

Về bảo hiểm bắt buộc dân sự đối với bên thứ ba, số tiền bảo hiểm tối thiểu với thiệt hại về sức khỏe, tính mạng là 100 triệu đồng/người/vụ và không giới hạn số vụ tổn thất.

Trường hợp công trình có giá trị dưới 1.000 tỷ đồng, số tiền bảo hiểm tối thiểu đối với thiệt hại về tài sản và chi phí pháp lý có liên quan là 10% giá trị công trình cho cả thời hạn bảo hiểm và không giới hạn số vụ tổn thất. Trường hợp công trình có giá trị từ 1.000 tỷ đồng trở lên thì số tiền bảo hiểm tối thiểu là 100 tỷ đồng cho cả thời hạn bảo hiểm và không giới hạn số vụ tổn thất.

Doanh nghiệp bảo hiểm có trách nhiệm bồi thường cho nhà thầu thi công xây dựng những khoản tiền mà theo quy định của pháp luật nhà thầu thi công xây dựng có trách nhiệm bồi thường cho bên thứ ba đối với những thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe, tính mạng, tài sản phát sinh trực tiếp trong quá trình thi công xây dựng và chi phí có liên quan.

3. Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ quy định về quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động

Theo đó, mức lương tối thiểu tháng đối với người lao động làm việc cho người sử dụng lao động theo vùng tăng lên mức như sau: 4.680.000 đồng với vùng I; 4.160.000 đồng với vùng II; 3.640.000 đồng với vùng III; và 3.250.000 đồng với vùng IV.

Nghị định cũng quy định mức lương tối thiểu giờ đối với người lao động làm việc cho người sử dụng lao động theo vùng như sau: 22.500 đồng với vùng I; 20.000 đồng với vùng II; 17.500 đồng với vùng III; và 15.600 đồng với vùng IV.

Với người lao động áp dụng hình thức trả lương theo tuần hoặc theo ngày hoặc theo sản phẩm hoặc lương khoán thì mức lương của các hình thức trả lương này nếu

quy đổi theo tháng hoặc theo giờ không được thấp hơn mức lương tối thiểu tháng hoặc mức lương tối thiểu giờ. Cụ thể:

- Mức lương quy đổi theo tháng bằng mức lương theo tuần nhân với 52 tuần chia cho 12 tháng; hoặc mức lương theo ngày nhân với số ngày làm việc bình thường trong tháng; hoặc mức lương theo sản phẩm, lương khoán thực hiện trong thời giờ làm việc bình thường trong tháng.

- Mức lương quy đổi theo giờ bằng mức lương theo tuần, theo ngày chia cho số giờ làm việc bình thường trong tuần, trong ngày; hoặc mức lương theo sản phẩm, lương khoán chia cho số giờ làm việc trong thời giờ làm việc bình thường để sản xuất sản phẩm, thực hiện nhiệm vụ khoán.

II. Thông tư

1. Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ

Cụ thể, doanh nghiệp, hộ, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai có hoạt động cung cấp hàng hoá, dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng theo mô hình kinh doanh được lựa chọn sử dụng hoá đơn điện tử được khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện tử có mã, hóa đơn điện tử không có mã.

Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh sử dụng hóa đơn điện tử bao gồm: hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai phải sử dụng hóa đơn điện tử; hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán nếu có yêu cầu sử dụng hóa đơn thì cơ quan thuế cấp lẻ hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh; hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh khai thuế theo từng lần phát sinh nếu có yêu cầu sử dụng hóa đơn thì cơ quan thuế cấp lẻ hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh.

Bên cạnh đó, tổ chức cung cấp giải pháp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế và không có mã cho người bán và người mua phải đáp ứng các tiêu chí sau: là tổ chức hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin được thành lập theo pháp luật Việt Nam; thông tin về dịch vụ hóa đơn điện tử được công khai trên trang thông tin điện tử của tổ chức; có tối thiểu 5 nhân sự trình độ đại học chuyên ngành về công nghệ thông tin; có hạ tầng kỹ thuật, thiết bị công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm đáp ứng yêu cầu;...

2. Thông tư số 111/2021/TT-BTC ngày 14/12/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán nghiệp vụ thuế nội địa

Theo đó, chứng từ kế toán thuế được lập trong trường hợp cơ quan thuế phải điều chỉnh số liệu thu ngân sách Nhà nước theo đề nghị của Kho bạc Nhà nước hoặc cơ quan có thẩm quyền mà thông tin điều chỉnh chỉ ảnh hưởng đến dữ liệu báo cáo

kế toán thuế, không làm thay đổi nghĩa vụ thuế của người nộp thuế trên Phân hệ quản lý nghĩa vụ người nộp thuế; và trong trường hợp thay đổi về chính sách dẫn đến phải điều chỉnh dữ liệu báo cáo kế toán thuế mà không làm thay đổi nghĩa vụ thuế của người nộp thuế.

Chứng từ kế toán thuế phải thực hiện theo đúng nội dung, phương pháp lập, ký chứng từ quy định tại Luật Kế toán và có đầy đủ các thông tin theo hướng dẫn. Chứng từ kế toán thuế phản ánh thông tin số phải thu, đã thu, còn phải thu, phải hoàn, đã hoàn, còn phải hoàn, miễn, giảm, khoan nợ, xóa nợ.

Bên cạnh đó, trường hợp sai, sót tại các phân hệ nghiệp vụ quản lý thuế, bộ phận nghiệp vụ hồ sơ nghiệp vụ quản lý thuế theo quy trình nghiệp vụ được ban hành, cập nhật hồ sơ nghiệp vụ quản lý thuế điều chỉnh vào phân hệ nghiệp vụ quản lý thuế làm cơ sở cho Phân hệ quản lý nghĩa vụ người nộp thuế chuẩn bị thông tin đầu vào cho Phân hệ kế toán thuế theo quy định.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/7/2022, áp dụng từ kỳ kế toán thuế năm 2022.

Biên tập viên
(Đã ký)

Lê Gia Lộc Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐT VÀ PT ĐIỆN SÊ SAN 3A
BAN BIÊN TẬP WEBSITE

PHIẾU BIÊN TẬP TIN BÀI

1. Biên tập viên: Lê Gia Lộc Sơn
2. Ngày biên tập: ngày 30/6/2022.
3. Nội dung đăng tin: Văn bản pháp luật mới ban hành có hiệu lực.

Kiểm duyệt thông tin

Thường trực BBT
(Đã ký)

Duyệt đăng tin
(Đã ký)